# CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi1: Ban giám hiệu trường Mầm non Đại Hiệp

Chúng tôi/tôi kính đề nghị Quý cơ quan/đơn vị xem xét, công nhận sáng kiến như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Ngày tháng năm sinh** | **Nơi công tác** | **Chức danh** | **Trình độ chuyên môn** | **Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến** |
| 1 | Nguyễn Thị Lệ Mỹ | 02/07/1989 | MN Đại Hiệp | Giáo viên | ĐHSPMN | 100% |

Là tác giả (nhóm tác giả) đề nghị xét công nhận sáng kiến2***“Một số biện pháp giúp trẻ 5-6 tuổi học tốt môn khám phá khoa học ”***

Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến (trường hợp tác giả không đồng thời là chủ đầu tư tạo ra sáng kiến)3: Nguyễn Thị Lệ Mỹ

Lĩnh vực áp dụng sáng kiến4: Lĩnh vực phát triển nhận thức cho trẻ mẫu giáo Lớn trong trường mầm non**.**

Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử: Ngày 20/9/2024

Hồ sơ đính kèm:

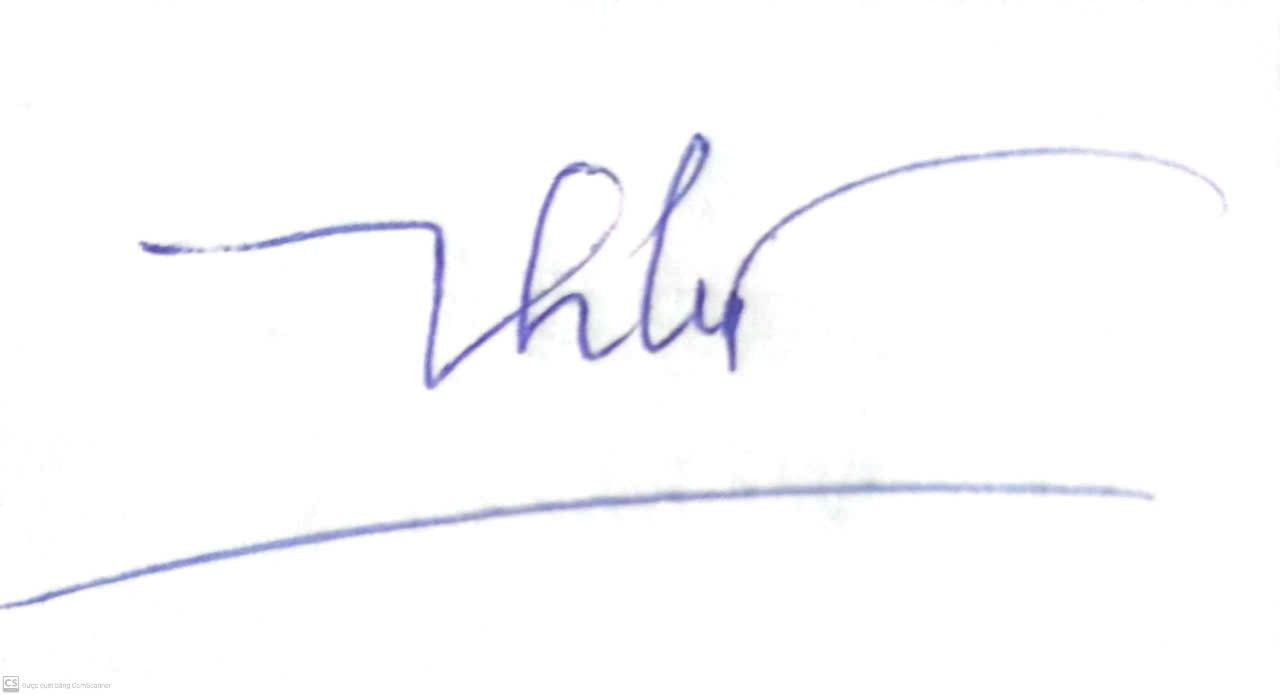
+ Báo cáo sáng kiến.

+ Các tài liệu, giấy tờ, hình ảnh liên quan (nêu cụ thể, nếu có).

Chúng tôi/ tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Đại Hiệp, ngày 07 tháng 10 năm 2024*

**Người nộp đơn**

** Nguyễn Thị Lệ Mỹ**

# CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BÁO CÁO SÁNG KIẾN

**1. Tên sáng kiến1:** “*Một số biện pháp giúp trẻ 5-6 tuổi học tốt môn khám phá khoa học”*

**2. Mô tả bản chất của sáng kiến2:**

Khám phá khoa học là một trong những môn học rất quan trọng được trẻ yêu thích ở trường mầm non, là một hoạt động làm thoả mãn tính tò mò, ham hiểu biết của trẻ về các sự vật hiện tượng của thế giới xung quanh, đồng thời góp phần rèn luyện sự nhạy cảm của các giác quan và khả năng ghi nhớ, tưởng tượng, so sánh, phân loại và khả năng làm thí nghiệm… Giúp trẻ nhận biết về mối quan hệ giữa các sự vật hiện tượng thiên nhiên, xã hội gần gũi diễn ra xung quanh. Qua đó hình thành ở trẻ lòng yêu thích thiên nhiên, đất nước, con người và giúp trẻ mở rộng vốn từ. Trong chương trình giáo dục mầm non hiện nay, việc xây dựng môi trường hoạt động cho trẻ theo hướng mở nhằm phát huy tính chủ động sáng tạo của trẻ cũng như việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động, đặc biệt là đối với hoạt động khám phá khoa học giúp trẻ hưng phấn tham gia một cách tích cực, hiểu biết của trẻ về đối tượng được củng cố và chính xác hơn, ngôn ngữ trẻ được phát triển.

Qua việc cho trẻ khám phá khoa học sẽ giúp trẻ được phát triển toàn diện về các mặt, nhân cách của trẻ được hình thành và phát triển, đó là mục đích hàng đầu của ngành học mầm non nói riêng và ngành giáo dục nói chung là một việc làm rất thiết thực, cần thiết và nội dung cho trẻ làm quen với hoạt động khám phá khoa học đã được đưa vào trong chương trình dạy trẻ ngay từ độ tuổi nhà trẻ tới các độ tuổi tiếp theo.

Khi trẻ khám phá khoa học sẽ giúp trẻ tích luỹ được kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm và vốn sống về tự nhiên và xã hội, giúp trẻ phát triển toàn diện về các mặt: Đức -Trí - Thể - Mỹ -Lao

+ Giáo dục đạo đức: Qua việc cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh sẽ giáo dục cho trẻ có lòng yêu thiên nhiên, yêu cuộc sống, yêu cây cỏ, con vật từ đó trẻ có ý thức chăm sóc và bảo vệ thiên nhiên, biết cách cư xử tốt giữa con người với con người.

+ Phát triển trí tuệ: Khi trẻ được làm quen với môi trường xung quanh sẽ giúp trẻ biết được tên gọi, cấu tạo, đặc điểm, tính chất công dụng, cách sử dụng và các mối quan hệ, liên hệ của các sự vật hiện tượng.

+ Phát triển thể lực: Qua việc cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh sẽ rèn luyện cho trẻ có một số kỹ năng vận động, giúp trẻ có thể lực tốt, tinh thần thoải mái, sảng khoái.

+ Giáo dục thẩm mỹ: Khi cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh sẽ giúp trẻ hiểu được cái đẹp trong tự nhiên, trong cuộc sống, từ đó trẻ biết yêu cái đẹp, biết hướng tới cái đẹp và mong muốn tạo ra cái đẹp.

+ Giáo dục lao động: Qua việc cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh sẽ hình thành và rèn luyện cho trẻ có một số kỹ năng lao động đơn giản.

Chúng ta đang sống trong thế kỷ XXI của nền văn minh trí tuệ khoa học hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy các hoạt động học nói chung và hoạt động khám phá khoa học nói riêng rất cần thiết, nhưng vô tình chúng ta đang để trẻ thụ động, quen với việc chỉ được tiếp xúc qua màn hình máy tính. Điều đó đang hạn chế sự phát triển, sáng tạo của trẻ. Trẻ cần được hoạt động thực tế, được trải nghiệm tận mắt nhìn vào vật thật, tự tay sờ, nắm, ngửi…được tự mình khám phá thông qua hoạt động nhóm, trao đổi, thảo luận, làm thí nghiệm…và cô giáo phải có những biện pháp tạo hứng thú cho trẻ tham gia tích cực, có như vậy hoạt động mới đạt hiệu quả cao, việc học mới thực sự “Lấy trẻ làm trung tâm”.

Hiểu được tầm quan trọng của việc cho trẻ tích cực tham gia hoạt động khám phá. Trong quá trình nghiên cứu, ứng dụng đề tài của mình trên trẻ tôi mong muốn trẻ phát triển toàn diện theo tôi chúng ta cần xây dựng sáng tạo biện pháp giáo dục hay, mới lạ, cuốn hút để trẻ thích thú khi tham gia hoạt động khám phá khoa học..

Chính vì thế, trong năm học 2024-2025 này tôi chọn đề tài: ***“Một số biện pháp giúp trẻ 5-6 tuổi học tốt môn khám phá khoa học”***

Thực tế tôi và một số đồng nghiệp đã áp dụng sáng kiến vào lớp mình phụ trách, sáng kiến đã mang lại lợi ích thiết thực cho đơn vị mình và đạt hiệu quả trên trẻ rất cao.

**2.1. Các giải pháp thực hiện, các bước và cách thức thực hiện:**

Qua một thời gian tìm tòi và khảo sát thực tế tôi suy nghĩ, tìm ra những biện pháp triển khai để tất cả trẻ được tham gia vào hoạt động, kiến thức của trẻ được bổ sung và củng cố phong phú, giúp trẻ phát hiện ra nhiều điều mới lạ hơn nên tôi đã mạnh dạn đưa ra những giải pháp sau:

**Giải pháp 1: Khảo sát khả năng khám phá khoa học của trẻ tại lớp.**

Để trẻ tham gia vào hoạt động khám phá khoa học thật sự hiệu quả, có chất lượng, việc đánh giá chính xác thực trạng sự phát triển của trẻ về nhận thức sẽ giúp giáo viên hiểu rõ hơn về kiến thức, kỹ năng, thái độ của học sinh lớp mình về hoạt động khám phá khoa học. Từ đó giáo viên sẽ tìm tòi, hệ thống hóa và sáng tạo các trò chơi, các hình thức tổ chức khám phá khoa học cho trẻ phù hợp với độ tuổi và nhận thức của trẻ tại lớp mình là việc làm vô cùng quan trọng ở đầu năm học.

Bắt đầu từ tháng 9, tôi đã lên kế hoạch khảo sát trẻ (Qua việc theo dõi các hoạt động trong ngày của trẻ, cùng với việc tổ chức cho trẻ tham gia một số hoạt động trải nghiệm khám phá khoa học để đánh giá trẻ tại lớp) bao gồm các tiêu chí: Khả năng so sánh, khả năng phân loại, khả năng giao tiếp, khả năng phán đoán, khả năng suy luận, khả năng làm thí nghiệm.

Qua các tiêu chí đánh giá trẻ đầu năm học bản thân nhận thấy các trẻ trong lớp về các mặt tiêu chí không đồng đều: Khả năng so sánh, phân loại, suy luận và làm thí nghiệm của trẻ còn nhiều hạn chế.

**Giải pháp 2: Tạo cho trẻ môi trường** **hoạt động phong phú.**

Trẻ mầm non nói chung và đặc biệt là trẻ 5- 6 tuổi nói riêng, môi trường học tập có vị trí to lớn trong việc nhận thức của trẻ, vì môi trường học tập là nơi để trẻ tiếp xúc hằng ngày, hàng giờ trong các hoạt động học và vui chơi của trẻ. Bởi vậy, tôi đã tổ chức xây dựng môi trường có tác dụng mạnh mẽ lên trẻ, tạo cho trẻ hứng thú, thích thú, thích tò mò, thích tìm hiểu khám phá thế giới xung quanh, từ đó giúp trẻ học tốt hơn.

Ngay từ đầu năm học, tôi đã thay đổi lại môi trường học tập trong lớp tạo ra môi trường đẹp hấp dẫn có nhiều góc mở cho trẻ hoạt động. Căn cứ vào diện tích phòng học của lớp mình và đặc điểm tâm sinh lý của lứa tuổi 5- 6 tuổi để tạo môi trường vừa mang tính thẩm mỹ đồng thời mang lại hiệu quả cao trẻ giúp trẻ hoạt động một cách tích cực, tôi bố trí các góc chơi động và tĩnh xen kẽ nhau. Để gây ấn tượng cho trẻ tôi sưu tầm thiết kế các hình ảnh đáng yêu có màu sắc đẹp, bố cục hợp lý và đặt tên thật ngộ nghĩnh phù hợp với tâm lý của trẻ.

Để trẻ nhớ lâu và nắm chắc kiến thức trong lớp học tôi trang trí đầy đủ các góc như: Góc chủ đề theo từng tháng, ở góc này tôi chuẩn bị tranh ảnh phù hợp chủ đề đang dạy cung cấp kiến thức cho trẻ qua tranh ảnh. Góc học tập có nhiều đồ dùng như hạt sỏi màu, thẻ số, thẻ chữ, tranh, vật thật và hình ảnh theo từng chủ đề… cho trẻ hoạt động. Góc nghệ thuật cho trẻ thực hiện tô, vẽ, nặn, xếp hột hạt, cắt, xé, dán…những gì mà trẻ đã học được. Góc xây dựng cho trẻ xây những công trình phù hợp với từng chủ đề và khơi dậy những ý tưởng của trẻ khi xây dựng: Trường mầm non, gia đình, công viên, vườn cây nhà bé, doanh trại bộ đội… Góc phân vai cho trẻ đóng vai người bán hàng, người mua hàng và nhiều đồ chơi theo từng chủ đề, bên cạnh đó có nhiều góc mở để cho trẻ hoạt động như góc kỹ năng của bé, góc kể chuyện, góc tiếng anh.…Ở góc thiên nhiên là góc dành riêng cho trẻ để khám phá thế giới xung quanh, góc này tôi trồng rất nhiều cây xanh, bố trí nhiều bình nước, kính lúp để khi trẻ tham gia hoạt động trẻ vừa được chăm sóc cây vừa được khám phá cấu tạo của lá, của cây.

Tôi đã bố trí thật nổi bật, sáng tạo và thật đẹp mắt, vừa đảm bảo tính thẩm mỹ lại vừa đảm bảo tính chính xác. Các đồ dùng đồ chơi trong góc được phân chia thành từng “Mảng tường và tủ đựng đồ” riêng biệt. Tôi sắp xếp các hộp đựng các loại đồ dùng, gắn tên hộp đồ dùng và hình ảnh rõ ràng để trẻ dễ nhận biết, trẻ được chơi và làm được những sản phẩm từ những đồ chơi đó. Ngoài ra tôi cũng dùng lốp xe, chai nhựa, vải vụn, giấy báo, cái sàn, ly nhựa, vỏ hộp kẹo, vỏ sữa, vỏ lon nước ngọt… vệ sinh sạch sẽ  vừa làm đồ dùng, đồ chơi phong phú vừa rẻ tiền vừa dễ kiếm. Các tranh lô tô đều được phân loại để ở giá để trẻ dễ lấy, dễ tìm kiếm, dễ cất.

Đó là tạo môi trường trong lớp học, còn việc đưa trẻ ra với thiên nhiên không những có tác dụng giúp trẻ khám phá môi trường bên ngoài hiệu quả mà còn có một số tác dụng: Ra ngoài trời trẻ được tắm nắng, hít thở không khí trong lành, thoáng mát, được vận động trong điều kiện rộng rãi, thoải mái, làm tăng sự hoạt động của các cơ quan trong cơ thể, tăng sự trao đổi chất, rèn luyện sự thích nghi với tác động của các yếu tố tự nhiên, tăng cường sức đề kháng của cơ thể. Giúp trẻ mở rộng thêm tầm hiểu biết về sự vật hiện tượng xung quanh, làm giàu xúc cảm thẩm mỹ, trẻ được mở rộng diện tích tiếp xúc, được trực tiếp quan sát tiếp xúc các sự vật hiện tượng sống động trước mắt làm phong phú trí tưởng tượng và giúp trẻ cảm nhận được vẻ đẹp của môi trường xung quanh. Tạo điều kiện để trẻ vận dụng những hiểu biết, kiến thức, kỹ năng đã học vào hoàn cảnh thực tiễn. Vì vậy việc lựa chọn môi trường sao cho phù hợp với trẻ là rất quan trọng.

Tôi luôn tìm chọn những địa điểm thực sự gần gũi và gây hứng thú với trẻ dựa trên thực tế mà trường mình có (sân trường, vườn hoa và vườn rau của bé, khu cát nước.…) Trên cơ sở đó đặt ra tình huống gây bất ngờ để lôi cuốn sự chú ý cho trẻ bằng cách trong quá trình dạo chơi tôi cùng trẻ nhìn lên bầu trời “Ôi mây đang đi kìa” và giả bộ đặt ra câu hỏi tại sao mây không có chân mà mây biết đi nhỉ?. Khi đó trẻ sẽ tò mò và cùng xúm xít lại cùng hướng mắt lên bầu trời tìm hiểu để tự đặt câu hỏi, để dạy trẻ cách quan sát bầu trời, dạy trẻ sự bốc hơi của nước như vậy tự nhiên tôi đã có một môi trường học tập thật sự gây hứng thú cho trẻ.

Trong quá trình quan sát môi trường, tôi dùng biện pháp đàm thoại, tạo tình huống có vấn đề để trẻ tự giải quyết.

Ví dụ: Quan sát cây bị héo. Cô hỏi: Tại sao cây bị héo? Cây sống được là do đâu? Muốn cây xanh tốt chúng ta phải làm gì? Chính những câu hỏi, lời dẫn dắt của giáo viên dần hình thành ở trẻ ý thức về bảo vệ cây xanh.

Tóm lại môi trường hoạt động không nhất thiết phải ở một nơi nào đó nhất định mà là môi trường hoạt động mọi lúc, mọi nơi, cho trẻ khám phá và nhận ra những nét đặc trưng của vật sống, đồ vật và những hiện tượng quan sát bằng cách sử dụng tất cả các giác quan một cách thích hợp. Để chuẩn bị tốt cho bài dạy của mình, tôi đã làm tốt việc chuẩn bị đồ dùng, đồ chơi đa dạng, phong phú, an toàn, phù hợp, bố trí thời gian chơi và không gian chơi hợp lý.

**Giải pháp 3: Tạo hứng thú cho trẻ khám phá khoa học trong giờ học dưới nhiều hình thức khác nhau.**

Với đặc điểm tâm lý của trẻ lứa tuổi mầm non “Trẻ học mà chơi, chơi mà học”. Trẻ 5- 6 tuổi tư duy của trẻ là tư duy trực quan hành động, trẻ tri giác dưới đồ vật, sự vật qua các hình ảnh, vật thật dưới nhiều hình thức khác nhau trẻ sẽ hứng thú học tập và tiếp thu bài học tốt hơn từ đó trẻ sẽ không nhàm chán. Nhất là hoạt động học khám phá khoa học thì yêu cầu cần chuẩn bị tốt các điều kiện như đồ dùng dạy học, đồ chơi và không gian rộng rãi cho trẻ thực hành và trải nghiệm nhiều. Xuất phát từ tình hình trên tôi luôn luôn đặt ra cho mình phải luôn đổi mới các hình thức tổ chức và các thủ thuật khác nhau khi cho trẻ làm quen với hoạt động khám phá khoa học. Như với bài cho trẻ quan sát các con vật, các cây, các loại hoa quả thì tôi có thể chuẩn bị bằng vật thật hoặc tranh ảnh và tổ chức dưới các dạng trò chơi để trẻ vừa chơi vừa quan sát tri giác các sự vật hiện tượng một cách tốt nhất.

Việc cho trẻ hành động với đối tượng sẽ giúp trẻ cảm thấy thoải mái, thích thú, khích thích được tính tò mò ham hiểu biết ở trẻ từ đó trẻ sẽ dễ dàng nắm bắt được những kiến thức mà cô truyền đạt.

Khi cho trẻ khám phá các đối tượng cô không nên đưa luôn ra ngay đối tượng đó vì nó sẽ mang tính chất khô cứng, dập khuôn, máy móc, không tạo được sự hấp dẫn cho trẻ mà cô cần đưa ra những tình huống có vấn đề, những hình thức sinh động, sáng tạo để lôi cuốn sự tập trung, chú ý, khơi dậy trí tò mò, khám phá của trẻ.

Việc lựa chọn những hình thức để đưa vào trong phần giới thiệu bài phải phù hợp với nội dung dạy, sao cho sinh động, hấp dẫn với trẻ. Những hình thức giới thiệu bài phải luôn thay đổi trong các tiết học để cho trẻ khỏi bị nhàm chán.

Ví dụ 1: Hoạt động khám phá khoa học: Đề tài “Cùng bé bảo vệ môi trường”

- Để tạo hứng thú cho trẻ cô cho trẻ xem tiết mục trình diễn thời trang, các bộ trang phục được làm từ nguyên vật liệu phế thải như vỏ sữa, áo mưa, túi ni lông, từ giấy báo…

- Vào bài cô hỏi trẻ các con vừa xem các bạn mặc các bộ trang phục làm từ nguyên vật liệu gì để trình diễn thời trang.

+ Cô đặt ra câu hỏi: Sao cô không đi mua những bộ quần áo đẹp để cho các bạn mặc mà cô phải tận dụng những nguyên vật liệu phế thải như vỏ sữa, áo mưa, túi ni lông, từ giấy báo… để thiết để nên những bộ quần áo này?

+ Qua việc tận dụng những nguyên vật liệu phế thải cô đã góp phần bảo vệ môi trường xung quanh chúng ta, cô muốn gởi đến tất cả chúng ta thông điệp là chung ta bảo vệ môi trường xanh – sạch – đẹp.

Ví dụ 2: Hoạt động khám phá khoa học: Đề tài “Không khí xung quanh chúng ta”.

- Cô cho trẻ chơi trò chơi “Bịt mũi”. Cho trẻ bịt mũi của mình lại và hỏi trẻ có thở được không? ( không thở được). Làm thế nào để thở được ( thả thay ra không bịt mũi nữa sẽ thở được). Hỏi trẻ không khí có ở đâu? Chúng ta sống được nhờ cái gì? Cô kết luận không khí có xung quanh chúng ta.

- Sau đó cô phát cho mỗi cháu một cái túi nilon và yêu cầu trẻ hãy bắt không khí bỏ vào túi, mỗi cháu đã thực hiện bằng nhiều cách khác nhau, cháu thì nắm tay bắt không khí cho vào túi, cháu thì mở túi cho không khí tự bay vào túi… nhưng trẻ vẫn chưa thấy gì trong túi. Tôi gợi ý các con làm thế nào để túi phồng to lên đi, cháu phát hiện là mình phải thổi hơi vào túi sau đó dùng dây buột chặt cái túi lại để không khí không lọt ra ngoài được. Sau đó tôi giải thích không khí đang ở trong túi của các con đấy. Cô có thể hỏi trẻ bây giờ làm thế nào mà không khí thoát ra ngoài được, có trẻ nói lấy kim chọc thủng túi, trẻ khác thì nói mở cái túi ra….sẽ thấy không khí xì ra và thoát ra ngoài, đó chính là không khí đấy.

- Tiết học sôi động và vui vẻ hẳn lên các cháu hiểu biết thêm là: không khí luôn luôn ở bên cạnh con người, con người phải có không khí thì mới sống, mới thở được. Vì vậy các con luôn luôn giữ cho không khí trong lành, không làm ô nhiễm bầu không khí.

- Qua đó tôi thấy nếu cho trẻ tự khám phá trẻ sẽ rất hứng thú, kiến thức đến với trẻ nhẹ nhàng mà khắc sâu phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ.

Ví dụ 3: Hoạt động khám phá khoa học: Đề tài “Khám phá về nước biển”.

- Để chuẩn bị cho giờ học khám phá về nước biển tôi đã chuẩn bị cốc nước, bột màu xanh, muối.

- Vào bài tôi sẽ kể cho trẻ nghe câu “ Giọt nước tí xíu”

- Tôi hỏi trẻ: Giọt nước đến từ đâu? Nước biển có màu gì? Nước biển mặn hay ngọt? Cho trẻ làm thí nghiệm pha chế nước biển.

- Chia trẻ làm 3 nhóm: Cô hỏi trẻ muốn pha chế nước biển cần có những gì? Để có nước màu xanh cần phải làm gì? Sau đó cho trẻ về 3 nhóm làm thí nghiệm. Tôi đi đến từng nhóm quan sát, sau đó cho trẻ nhận xét.

- Cho trẻ xem video về cảnh biển Vịnh Hạ Long.

- Qua thí nghiệm về nước biển trẻ hiểu nước biển rất mặn, có màu xanh, nước biển còn làm được muối, nước biển mặn để nuôi những loài tôm, cua, cá chỉ sống được ở vùng nước mặn. Qua đó giáo dục trẻ không vứt rác ra biển sẽ làm ô nhiễm nguồn nước.

Ví dụ 4: Hoạt động khám phá: Đề tài “Khám phá về một số loại quả”.

- Với đề tài này, tôi cho trẻ khám phá về các loại quả thật như: quả cam, quả xoài và quả thanh long.

- Khi cho trẻ khám phá về các loại quả, để gây được sự hứng thú cho trẻ hơn, tôi đã tổ chức cho trẻ tham gia vào cuộc thi “Lễ hội trái cây”, tạo sự thi đua giữa các đội với nhau từ đó kích thích trẻ hứng thú hơn trong giờ khám phá. Sau đó tôi cho trẻ chọn quả về nhóm để thảo luận.

- Trước: Dạy bằng tranh ảnh; Sau: Trẻ được trực tiếp sờ, ném vị quả thật.

- Trẻ thảo luận về đặc điểm các loại quả, trẻ sờ, nếm. Rèn kỹ năng quan sát, phân tích, tổng hợp và làm việc theo nhóm, tiếp theo cho đại diện từng nhóm lên trình bày.

- Khi trẻ trình bày về quả cam, tôi luôn đặt ra những câu hỏi gợi mở, nhằm giúp trẻ tư duy để phát triển ngô ngữ mạch lạc:

- Quả cam có hình dạng gì?

- Khi sờ vào vỏ cam như thế nào?

- Vỏ cam có màu gì?

- Khi bóc vỏ phía trong có gì?

- Cam nhiều hạt hay ít hạt?

- Khi ném cam có vị gì?

- Cam cung cấp dinh dưỡng gì cho cơ thể?

- Tại sao chúng ta cần ăn nhiều cam?

Trong quá trình học, để tránh tình trạng trẻ bị nhàm chán, ngồi nhiều mệt mỏi, tôi đã tổ chức cho trẻ tham gia vào các trò chơi ngắn như trò chơi gieo hạt. Bên cạnh đó tôi còn lồng ghép giáo dục cho trẻ ăn nhiều trái cây để tốt cho cơ thể, trước khi ăn thì phải biết rửa tay sạch sẽ và mời mọi người trước khi ăn, khi ăn xong phải bỏ rác vào nơi quy định.

Bên cạnh đó tôi còn cho trẻ quan sát thêm một số loại quả khác để trẻ biết được sự đa dạng và phong phú của các loại quả. Nhằm củng cố lại kiến thức củ cho trẻ, tôi đã tổ chức trò chơi đi qua đường dích dắt không chạm vào chướng ngại vật để lấy loại quả theo yêu cầu. Giúp trẻ tham gia vào trò chơi được sôi động hơn tôi đã mở nhạc tạo hứng thú cho trẻ khi chơi.

Với mỗi đối tượng cho trẻ làm quen, trẻ cần được quan sát kỹ, trẻ biết đưa ra ý kiến nhận xét của mình, cùng với đó là câu hỏi gợi mở của cô, cứ mỗi lần làm quen như vậy tôi lồng ghép nội dung giáo dục vào bài. Trẻ không những hiểu về vật đó mà còn có cách ứng xử, hành động sao cho phù hợp với chúng.

Ngoài ra để cho trẻ có thể khám phá một số hiện tượng thiên nhiên xung quanh trẻ tôi đã sử dụng công nghệ thông tin để ghi lại sự vật, sự việc diễn ra xung quanh cuộc sống hàng ngày của trẻ bằng những hình ảnh sống động, phong phú một cách chi tiết, phù hợp với tâm sinh lý trẻ nhỏ. Tôi dùng những hình ảnh đẹp về các hiện tượng tự nhiên, về các sự vật xung quanh để trẻ quan sát, suy nghĩ và phỏng đoán.

Ví dụ 5: Với chủ đề hiện tượng tự nhiên, tổ chức cho trẻ tìm hiểu về trời mưa, tôi cho trẻ xem hình ảnh trước khi trời đổ cơn mưa bầu trời xám xịt, mây đen ùn ùn kéo đến, sấm chớp trên bầu trời, tiếp theo là hình ảnh của những cơn mưa. Sau cơn mưa ông mặt trời lại chiếu sáng, cây cối đơm hoa, nảy lộc, tươi tốt hơn…. Mỗi nội dung bài học được xây dựng xuyên suốt, gần gũi với trẻ nên trẻ tỏ ra vô cùng thích thú.

Đây là tiết khám phá tương đối rộng đối với trẻ mầm non nhưng nhờ có những hình ảnh thật, những video, trẻ được làm thí nghiệm, sờ, nếm, ngửi…mà trẻ tiếp thu bài rất nhanh, hào hứng tham gia tiết học.

Không những phần giới thiệu bài phải lựa chọn những hình thức sinh động, sáng tạo và thay đổi thường xuyên mà trong các phần của tiết dạy cũng phải lựa chọn những hình thức sinh động và không được lặp đi lặp lại nhiều lần. Ngoài cách gây hứng thú cho trẻ bằng những hình ảnh đẹp, vật thật và những đoạn video tôi còn gây hứng thú cho trẻ bằng những bài hát, bài đồng dao, ca dao hoặc những bài thơ do tôi tự sáng tác, sưu tầm hoặc những màn ảo thuật vô cùng hấp dẫn. Với những hình thức thay đổi trong cùng một tiết dạy sẽ tạo cho trẻ có cảm giác mới lạ, trẻ sẽ thích thú và tập trung chú ý vào việc quan sát đối tượng.

**Giải pháp 4: Cho trẻ khám phá khoa học mọi lúc mọi nơi.**

Không chỉ dừng lại ở việc cho trẻ khám phá những sự vật, hiện tượng xung quanh cuộc sống bằng những phương pháp thực hiện trên tiết học mà tôi tận dụng tất cả các hình thức cho trẻ khám phá mọi lúc mọi nơi như giờ chơi ở các góc, hoạt động ngoài trời, giờ ăn, giờ ngủ… mà tôi cảm thấy hợp lý để giúp trẻ khắc sâu hơn, nhớ lâu hơn các sự vật hiện tượng mà trẻ chưa được khám phá và trải nghiệm.

- Hoạt động ngoài trời: Trong các giờ hoạt động ngoài trời trẻ được tìm hiểu, khám phá về các sự vật hiện tượng xung quanh mà trong tiết học ở lớp trẻ chưa được khám phá và trải nghiệm. Qua các hoạt động khám phá ở ngoài trời tạo cho trẻ không khí thỏa mái và hứng thú thêm về sự vật hiện tượng, vì thế ngoài kiến thức trẻ được biết trong tiết học chính thì những khám phá trải nghiệm ngoài trời được sử dụng một cách có hiệu quả.

Ví dụ 1: Khi trẻ tham quan và quan sát vườn rau của các cô nhân viên cấp dưỡng trồng, trẻ được trực tiếp nhìn thấy các loại rau, qua đó trẻ biết được đặc điểm của một số loại rau có ở trong vườn rau ở trường, vai trò của các loại rau trong các bữa ăn hằng ngày ở trường, ở nhà của trẻ, trẻ được giáo dục vệ sinh trong ăn uống.

- Trong giờ chơi tôi tổ chức cho trẻ tham gia chơi tự do để trẻ khám khá và tìm hiểu sự vật, hiện tượng xung quanh. Như chơi với cát, sỏi,… khi cho trẻ chơi với cát, sỏi, và nước luôn mong muốn mang đến cơ hội cho trẻ sử dụng các giác quan để khám phá thế giới tự nhiên. Trẻ có thể chơi say sưa hàng giờ khám phá và sáng tạo cùng với cát, sỏi và nước. Chơi với cát, sỏi và nước là hoạt động chơi được trong khoản thời gian lâu, đồng thời mang lại nhiều lợi ích cho trẻ. Chơi với cát, sỏi, và nước giúp bé thông minh, vận động nhanh nhẹn.

Chơi với cát, sỏi và nước kích thích sự phát triển của đôi bàn tay dẫn đến phát triển cân bằng của não và tăng khả năng tư duy logic sáng tạo cho trẻ. Trẻ có thể viết chữ cái, chữ số trên cát, làm bánh, xây lâu đài… Chơi với nước trẻ biết cách pha màu, lọc nước, đong nước, vật chìm, vật nổi trong nước…

Khi trẻ được tham gia chơi ở khu cát nước cùng bạn bè chính là lúc trẻ học cách chia sẽ, hợp tác cùng nhau. Qúa trình chơi giúp trẻ học cách phát triển cảm xúc của mình như tự tin khi thành công, biết chấp nhận thất bại của bản thân.

Cho trẻ chơi tự do giúp cho trẻ thõa mãn nhu cầu tìm tòi, khám phá thiên nhiên, phát triển khả năng sáng tạo nghiên cứu tìm ra cái mới tích lũy các kiến thức, rèn luyện khả năng phân tích, tổng hợp và đánh giá các sự vật, hiên tượng xung quanh.

- Trong giờ ăn trẻ cũng được khám phá khoa học.

Ví dụ 2: Khi cho trẻ ăn chúng ta có thể cho trẻ khám phá cái tô, cái thìa.

+ Đặc điểm của cái tô, cái thìa như thế nào?

+ Cấu tạo như thế nào, chất liệu gì?

+ Tô, thìa dùng để làm gì?

- Và trong giờ ngủ cũng vậy trẻ vẫn được khám phá về chiếc gường, cái gối, cái mền.

Ví dụ 3: Khi cho trẻ ngủ cho trẻ tìm hiểu về chiếc giường, cái gối, cái mền? Cho trẻ khám về đặc điểm, chất liệu, công dụng của chúng.

**Giải pháp 5: Lồng ghép tích hợp các môn học khác.**

Các hoạt động học đều liên quan đến nhau, hỗ trợ lẫn nhau. Hoạt động thể dục, tạo hình, âm nhạc, làm quen với toán, khám phá khoa học, làm quen văn học, làm quen chữ cái, hoạt động vui chơi… Các hoạt động này được lồng ghép hoặc chuyển sang hoạt động khác một cách tự nhiên khéo léo trẻ sẽ không nhàm chán.

Hoạt động thể dục giờ học để rèn luyện thân thể khỏe mạnh, củng cố tố chất nhanh, khéo, luyện tập cho bé khả năng phản ứng nhanh đóng một vai trò cần thiết trong sự phát triển toàn diện. Giúp trẻ phát triển thể chất tốt là trẻ luôn thấy vui vẻ, tinh thần sảng khoái khi tham gia các hoạt động hàng ngày.

Qua hoạt động khám phá khoa học trẻ được nhìn thấy vật thật, hình ảnh, tự tay sờ, ném, ngửi và làm thí nghiệm…Từ đó khi tham gia vào hoạt động tạo hình thì trẻ sẽ nhớ lại kiến thức mà mình được khám phá và hình thành ở trẻ những cơ sở ban đầu về hoạt động học tập, trong các hoạt động vẽ, nặn, xé, dán… giúp trẻ phát triển các chức năng tâm lý, khả năng tri giác các sự vật hiện tượng xung quanh, từ đó phát triển tư duy và quá trình đó làm phát triển trí tưởng tượng và ham muốn tạo ra cái đẹp, sẽ góp phần không nhỏ vào việc nâng cao chất lượng giáo dục.

Ví dụ: Chủ đề thế giới thực vật – đề tài vẽ theo ý thích. Đưa trẻ ra với thiên nhiên tôi sẽ không phải mất thời gian làm đồ dùng dạy học mà trên thực tế trẻ thấy gì sẽ vẽ đó, có thể trẻ sẽ thấy và vẽ những chiếc lá không giống với chiếc lá mà cô dạy về màu sắc, hình dạng và vô tình trẻ đã trao dồi thêm vốn hiểu biết của mình về sự đa dạng của sự vật. Ra ngoài sẽ phát triển được khả năng tập trung cao của trẻ về 1 đối tượng, phát triển khả năng định hướng trong không gian.

Sự lĩnh hội những tri thức của con người lại không thể thực hiện được khi không có ngôn ngữ. Bở vậy, ngôn ngữ có vai trò rất lớn trong việc giáo dục trí tuệ cho trẻ. Trước hết, ngôn ngữ là phương tiện giúp trẻ nhận thức thế giớ xung quanh, nhờ có ngôn ngữ mà con người có thể trao đổi với nhau những hiểu biết, truyền cho nhau những kinh nghiệm, tâm sự với nhau…

Học qua chơi sẽ giúp trẻ tham gia vào việc tổ chức, đưa ra quyết định lựa chọn, thực hành, duy trì và bày tỏ cảm xúc. Chơi có tổ chức sẽ giúp phát triển và mở rộng sức sáng tạo, các kỹ năng nghe và nói, các kỹ năng xã hội và tính cách, khả năng sử dụng ngôn ngữ đa dạng liên quan đến nhiều lĩnh vực như toán, môi trường. Một lần nữa, các cô giáo chính là người tạo điều kiện để trẻ chơi như là một phần của quá trình học của mình.

Học qua công nghệ thông tin: Nên tạo cho trẻ có cơ hội để làm quen, ứng dụng và phát triển các khả năng về công nghệ thông tin thông qua việc sử dụng các công cụ tin học trong quá trình học tập. Từ đây, trẻ có cơ hội để hỗ trợ các công việc của mình bằng cách tự tìm kiếm thông tin, được học cách sử dụng thông tin từ nhiều nguồn khác nhau, tự lựa chọn và tổng hợp các thông tin để đáp ứng nhu cầu của mình. Công nghệ thông tin có thể được sử dụng và ứng dụng như là công cụ hướng dẫn và công cụ thúc đẩy, kích thích quá trình học của trẻ. Thông qua việc ứng dụng công nghệ thông tin, trẻ sẽ được khám phá các ý tưởng, khái niệm, câu hỏi khác nhau, việc ứng dụng công nghệ thông tin trẻ sẽ được tương tác với chữ viết, với những âm thanh, hình ảnh sống động. Các hoạt động sử dụng máy tính và phần mềm luôn được gắn với phần hướng dẫn của giáo viên trên lớp cũng như gắn với thế mạnh và nhu cầu của trẻ.

Được khám phá là để trẻ hình thành tính độc lập tư duy, tìm tòi, sáng tạo và quyết đoán trong việc giải quyết những tình huống được khám phá cụ thể. Trẻ được tham gia và phát triển niềm say mê, hứng thú một cách tích cực với nhiều hoạt động kết hợp khác nhau như giải quyết những thắc mắc trong tình huống cụ thể mà mình tham gia, mối quan hệ trong và ngoài nhóm, giải quyết những vướng mắc, vượt qua những thách thức, trở ngại để hoàn thành nhiệm vụ, tìm ra những điều mình cần khám phá.

Được hỏi ngay điều mình thấy là tạo và hình thành cho trẻ tính độc lập, chủ động trong tư duy logic. Mở cánh cửa đầu tiên cho trẻ làm quen với thế giới xung quanh rộng lớn, tạo lập trí sáng tạo, sự hóm hỉnh qua những câu hỏi theo tư duy của trẻ và được giáo viên trả lời hoặc gợi mở để trẻ tự tìm ra câu trả lời. Điều này sẽ tạo cho trẻ sự tìm tòi và sáng tạo không ngừng, giúp cho trẻ có tính năng động, vượt khó cho suốt cuộc đời sau này của trẻ. Tích hợp các môn học như: Làm quen ăn học, toán, tạo hình, âm nhạc, thể dục tôi thấy có những kết quả đáng lưu ý, tất cả các trẻ khi tham gia học ngoài trời trẻ đều thực hiện rất tốt và có phần sáng tạo trong đó.

Ví dụ: Cô nói con thực hiện tiếng gà gáy trẻ “ò ó o…” và làm thêm động tác vỗ cánh rất giống con gà hoặc khi trẻ quan sát vườn hoa ta có thể yêu cầu trẻ vẽ lại, làm con vật từ lá cây,… hay so sánh cây nào cao hơn, thấp hơn, tập kể lại những gì mình thấy.

**Giải pháp 6: Phối kết hợp với phụ huynh.**

Sự quan tâm con cái của phụ huynh đóng vai trò hết sức quan trọng, phối hợp giữa gia đình và nhà trường luôn là nền móng vững chắc, nhằm chăm sóc và giáo dục trẻ có sự đồng nhất liên kết hơn. Để làm tốt điều đó tôi lên kế hoạch giảng dạy theo từng chủ đề rồi treo ở bảng tuyên truyền những thông tin cần thiết để các bậc phụ huynh đọc hàng ngày hoặc phát bài tuyên truyền cho từng phụ huynh theo từng chủ đề. Qua đây phụ huynh cũng biết được một số nội dung, biện pháp rèn luyện cho trẻ đồng thời kết hợp chặt chẽ với giáo viên để thực hiện tốt công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Nhờ có sự phối kết hợp chặt chẽ giữa giáo viên với phụ huynh mà tôi thấy trẻ lớp tôi rất mạnh dạn, tự tin, tích cực tham gia vào mọi hoạt động.

Vào giờ đón trả trẻ tôi thường trao đổi tình hình học tập, mọi vấn đề cần thiết của trẻ trong ngày cho phụ huynh được rõ… Tôi còn trao đổi phương pháp, cách dạy và bài dạy cho trẻ học thêm ở nhà và còn giao thêm nhiện vụ cho phụ huynh cùng trẻ làm một số đồ chơi hoặc tìm kiếm, tự làm một số đồ dùng phục vụ cho hoạt động tới… Sau một thời gian dài phối hợp tôi thấy kiến thức của trẻ nâng lên rõ rệt, tiến bộ, chủ động hơn. Tôi thông báo trở lại với phụ huynh họ rất vui vẻ và phối hợp chặt chẽ hơn.

Khám phá khoa học cần rất nhiều đồ chơi, đặc biệt là đồ dùng tự làm sẽ làm cho tiết học phong phú và đa dạng. Từ đó tôi đã vận động phụ huynh trong lớp cùng tham gia đóng góp thêm các loại đồ dùng và vật liệu phế thải, vì phần lớn ba mẹ trẻ làm nông nên các sản phẩm nông nghiệp được phụ huynh nhiệt tình ủng hộ. Hàng ngày trước khi dạy một hoạt động khám phá khoa học tôi trao đổi với phụ huynh về đề tài ngày hôm đó về nhà phụ huynh trao đổi trò chuyện với trẻ và cung cấp cho trẻ một số kiến thức để cho trẻ học tập tốt hơn.

Ví dụ: Trong chủ đề “Thế giới thực vật” cho trẻ làm tìm hiểu về sự nảy mầm của cây. Trẻ được tham gia trải nghiệm và thực hiện công việc xong do thực nghiệm cần thời gian trẻ mới thu được kết quả và có thể một số trẻ nghỉ, thông qua trao đổi với phụ huynh phụ huynh tạo điều kiện cho trẻ được thực hiện việc gieo hạt ở nhà, khi được cô thường xuyên hỏi thăm về sản phẩm thì trẻ tỏ ra rất hứng thú, khi chính trẻ thực hiện và khám phá. Nhận được kết quả giúp trẻ nhớ hơn, hiểu và kích thích trí ham học hỏi, tìm tòi, khám ở trẻ.

**2.2. Phân tích tình trạng của giải pháp đã biết:**

**\*Thuận lợi:**

Phòng GDĐT và nhà trường luôn tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên được học tập, bồi dưỡng theo từng chuyên đề để nâng cao trình độ chuyên môn cho giáo viên. Hằng năm giáo viên đứng lớp còn được tham dự các buổi chuyên đề của phòng, của tr­ường tổ chức để học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Đư­ợc sự quan tâm của ban giám hiệu nhà trư­ờng tạo điều kiện cho giáo viên th­ường xuyên được tổ chức thăm lớp, dự giờ rút kinh nghiệm. Cơ sở vật chất mới xây dựng khang trang, sạch đẹp, thoáng mát.

Năm học 2024-2025, tổng số trẻ lớp tôi là 33 trẻ và 100% trẻ trong độ tuổi đều học qua lớp nhỡ.

Lớp được phân công 2 giáo viên/ lớp nên thuận lợi cho việc chăm sóc giáo dục trẻ.

Bản thân luôn yêu nghề mến trẻ, ham học hỏi nâng cao trình độ chuyên môn. Tìm tòi và tự làm một số đồ dùng, đồ chơi để phục vụ cho hoạt động dạy và hoạt động vui chơi của trẻ.

Trẻ hồn nhiên, hiếu động, thích khám phá, tìm tòi và thích đi học.

Trẻ được tiếp thu kiến thức từ dễ đến khó, giáo viên luôn lấy trẻ làm trung tâm do vậy trẻ có những kiến thức, kỹ năng cơ bản theo độ tuổi.

**\*Khó khăn:**

Nhận thức của trẻ không đồng đều, có trẻ mạnh dạn, có trẻ quá nhút nhát, có trẻ chưa nói rõ lời khi tham gia hoạt động khám phá, làm thí nghiệm… chậm tiếp thu nên chưa được nêu ý kiến của mình khi tham gia hoạt động.

**2.3. Nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm hiện tại:**

Đi sâu nghiên cứu đề tài: “Một số biện pháp giúp trẻ 5- 6 tuổi học tốt môn khám phá khoa học”, tôi nhận thấy bước đầu có những thành công rõ nét, để đạt được hiệu quả trong hoạt động khám phá khoa học, bản thân đã sử dụng một số biện pháp mang tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tế ở lớp.

Giải pháp 1: Khảo sát khả năng khám phá khoa học của trẻ tại lớp.

Giải pháp 2: Tạo cho trẻ môi trường hoạt động phong phú.

Giải pháp 3: Tạo hứng thú cho trẻ khám phá khoa học trong giờ học dưới nhiều hình thức khác nhau.

Giải pháp 4: Cho trẻ khám phá khoa học mọi lúc mọi nơi.

Giải pháp 5: Lồng ghép tích hợp các môn học khác.

Giải pháp 6: Phối kết hợp với phụ huynh.

**2.4. Khả năng áp dụng của sáng kiến:**

Sáng kiến kinh nghiệm “Một số biện pháp giúp trẻ 5- 6 tuổi học tốt môn khám phá khoa học” đã được áp dụng tại lớp lớn 5 và các lớp 5- 6 tuổi trong trường mầm non Đại Hiệp đạt hiệu quả cao và có thể áp dụng rộng rãi ở tất cả các lớp trong trường mầm non, mẫu giáo trên địa bàn toàn huyện. Tuy nhiên tùy thuộc vào điều kiện thực tế ở từng lớp và mỗi trường.

**2.5.** Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả và theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử

**3. Những thông tin cần được bảo mật:** Không

**4. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:**

Để đáp ứng yêu cầu tổ chức các biện pháp giúp trẻ 5- 6 tuổi học tốt môn khám phá khoa học theo tôi cần:

Có đầy đủ cơ sở vật chất: Phòng học rộng rãi sạch sẽ, có đủ ánh sáng, thoáng mát.

Trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho các hoạt động đầy đủ.

Giáo viên tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, chuyên đề, thao giảng chuyên môn do PGD, nhà trường và đi dự giờ đồng nghiệp về hoạt động khám phá khoa

học.

Giáo viên có những kiến thức cơ bản về hoạt động khám phá khoa học nắm vững nội dung chương trình giáo dục mầm non, luôn đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức và ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp tổ chức tiết học nhẹ nhàng, linh hoạt, sáng tạo, để lôi cuốn trẻ khám phá khoa học theo hướng tích cực và lấy trẻ làm trung tâm.

Môi trường trong và ngoài lớp phong phú, hấp dẫn kích thích sự ham hiểu biết tìm tòi và khám phá ở trẻ.

Phụ huynh trong lớp đã đồng hành cùng với giáo viên chủ nhiệm và nhà trường trong hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Phần lớp phụ huynh làm nông nên khi đến chủ đề nào, được sự trao đổi của giáo viên chủ nhiệm thì phụ huynh vui vẻ, hăng hái xung phong đem các sản phẩm nông nghiệp lên để cho giáo viên dạy trẻ khám phá khoa học.

**5. Hiệu quả sáng kiến mang lại:**

Qua thực hiện một số biện pháp trên tôi đã đạt được kết quả như sau.

+ Hiệu quả kinh tế:

Việc tạo ra môi trường hoạt động dạy học đẹp, phong phú và sáng tạo cho trẻ làm quen, khám phá khoa học đạt hiệu quả mà không cần dùng đến tranh ảnh và đồ dùng bằng nhựa nhàm chán. Mặt khác lại tạo ra khuôn viên trường lớp luôn xanh, sạch, đẹp và thoáng mát… Thu hút được nhiều sự quan tâm và ủng hộ của các bậc phụ huynh.

+ Hiệu quả xã hội:

Bản thân tôi linh hoạt, tự tin hơn khi tiến hành hoạt động, bên cạnh đó tôi được trao dồi kiến thức, kỹ năng, nghệ thuật chăm sóc và giảng dạy trẻ.

Tạo được môi trường học phong phú với nội dung của từng chủ đề, đồ dùng đồ chơi cũng đã được trang bị đầy đủ hấp dẫn trẻ.

+ Đối với giáo viên:

Bản thân tôi đã đút rút được nhiều kinh nghiệm nhiều trong việc lựa chọn các trò chơi, các hình thức phong phú và đặc biệt tạo cho trẻ các tình huống hấp dẫn lôi cuốn trẻ vào hoạt động tích cực, có hiệu quả mà trẻ không thấy nhàm chán khi tham gia vào các hoạt động.

Giáo viên thực sự yêu nghề mến trẻ, có năng lực sư phạm, nắm chắc chuyên môn, phương pháp giảng dạy. Có sự hiểu biết về kỹ năng dạy trẻ trong hoạt động khám phá khoa học. Có sự sáng tạo trong mỗi tiết dạy, luôn có sự đổi mới trong phương pháp dạy trẻ.

+ Đối với trẻ:

Trẻ chủ động tham gia vào các hoạt động khám phá, điều đáng nói ở đây trẻ thường xuyên trao đổi thảo luận cùng nhau, đưa các câu hỏi đố nhau khi bắt gặp một hiện tượng lạ hoặc một đối tượng nào đó.

Trẻ hoàn toàn chủ động trong các buổi thực hành, trải nghiệm và là một thành viên tuyên truyền đến gia đình trong việc ăn uống hợp vệ sinh, bảo vệ môi trường và thực hiện tốt luật an toàn giao thông… Trẻ có thái độ đúng đắn với các sự vật và môi trường sống xung quanh trẻ.

+ Đối với phụ huynh:

Đa số các bậc phụ huynh có sự nhìn nhận đúng đắn, tầm quan trọng của hoạt động khám phá khoa học đối với lứa tuổi mầm non. Phụ huynh nhiệt tình trong việc cùng cô kiếm nguyên vật liệu và làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ.

Các tiêu chí về: Khả năng so sánh, khả năng phân loại, khả năng giao tiếp, khả năng phán đoán, khả năng suy luận, khả năng làm thí nghiệm đã được tăng lên ở cuối năm học.

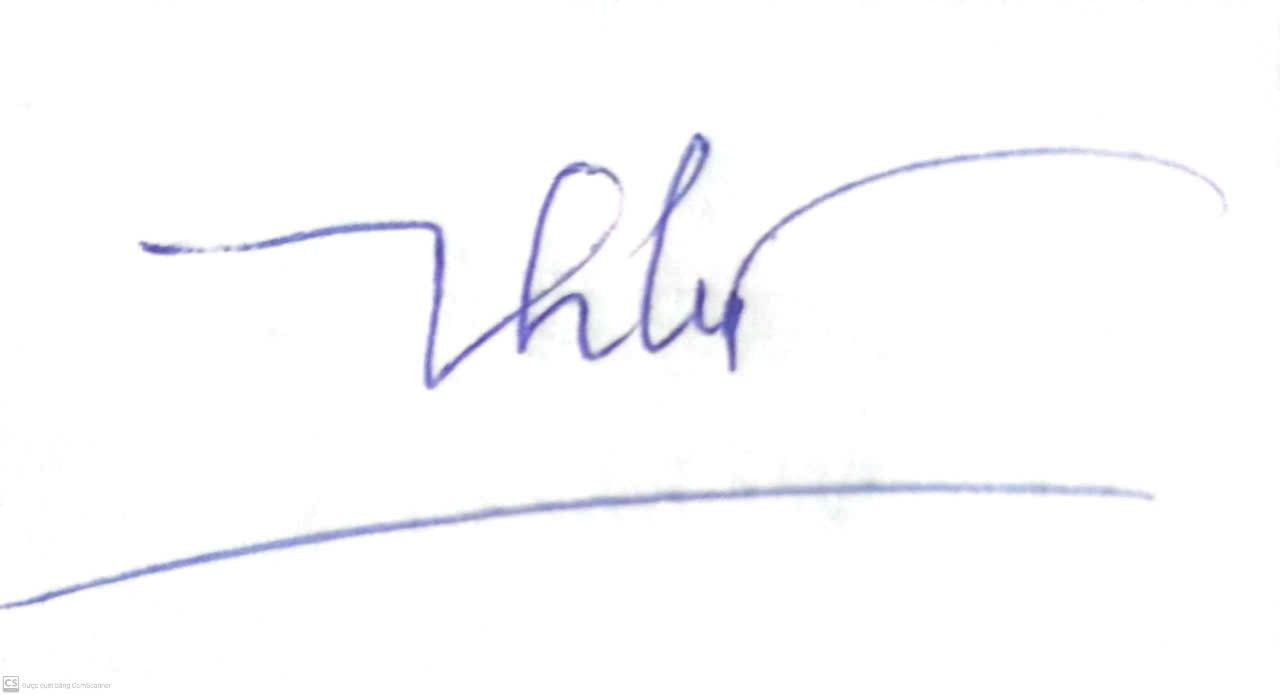
**7. Danh sách những thành viên đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng  
sáng kiến lần đầu:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Nơi công tác** | **Nơi áp dụng sáng kiến** | **Ghi chú** |
| 1 | Phạm Thị Thanh Thủy | Trường MN Đại Hiệp | Tại lớp Lớn 1 trường MN Đại Hiệp |  |
| 2 | Nguyễn Thị Tuyết Anh | Trường MN Đại Hiệp | Tại lớp Lớn 4 trường MN Đại Hiệp |  |

*Đại Hiệp, ngày 7 tháng 10 năm 2024*

 **Xác nhận và đề nghị của Người nộp đơn**

**cơ quan, đơn vị tác giả công tác**

****

**Nguyễn Thị Thương Nguyễn Thị Lệ Mỹ**